

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày: 27 - 9 – 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảy

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Quy.

Bà Đàm Thiều Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Lăng Hữu Q, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1988 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Khu A, thị trấn K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Trung H và bà Siêu Thị H; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định từ ngày 06/4/2018 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Lương Thanh T, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu A, thị trấn K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Anh Lục Quang H, sinh năm 1989, vắng mặt.

2. Ông Lãng Trung H, sinh năm 1967, có mặt.
3. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1990, vắng mặt.
4. Anh Hoàng Duy K, sinh năm 1984, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 24 giờ ngày 19/02/2018, Lương Thanh T đến nhà Lục Quang H chúc Tết, khi đến thấy Lãng Hữu Q đứng ở cửa buồng nói chuyện với Hoàng Thị T (là chị dâu của H). Do nghi ngờ Lãng Hữu Q nói chuyện tình cảm với Hoàng Thị T nên Lương Thanh T chửi và kéo Lãng Hữu Q ra bàn uống nước thì xảy ra cãi nhau, sau đó Lãng Hữu Q bỏ về nhà. Đến khoảng 01 giờ ngày 20/02/2018, Lương Thanh T cưỡi xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, BKS 12T1-06902 đến nhà Lãng Hữu Q để xem thái độ của Q thế nào. Lúc này Lục Quang H ở nhà nhìn thấy nên đi bộ theo sau Q. Khi đến nơi thấy ông Lãng Trung H là bố của Q ngồi xem ti vi trên giường, T và H đi vào nhà chúc tết uống rượu với H và Q. H uống một ly rượu xong thì về còn T ở lại tiếp tục chửi Q về việc đứng ở cửa buồng của T nói chuyện, dẫn đến hai bên cãi chửi nhau. Q bức tức đã đi lấy một con dao thái thịt, bản vuông rộng 8cm x 14cm ở ngoài cửa chính vào để trên đệm giường của ông H và ngồi xuống nói “Bây giờ anh thích gì”, ông Lãng Trung H thấy vậy nói “Q con không được làm thế” và lấy con dao cất đi. T đứng dậy nói “Mẹ thằng Q Lay, tao tìm được dao cho mày, mày không dám chém tao thì tao chém mày”, rồi T đi sang gian bếp tìm dao, lúc này Q đi theo sau thấy một kéo kim loại màu trắng dài 20cm x 02cm ở trong ống đĩa. Q cầm lấy kéo thì T nhìn thấy đã xông vào dùng tay chụp tay cầm kéo của Q nhưng không được. Q đâm một phát vào dưới mổ ác, giữa bụng của T. Khi Q rút kéo ra T lập tức dùng tay phải túm lấy phần lưỡi kéo, tay trái quàng qua cổ quật Q va vào tủ lạnh thì Q bỏ kéo ra, T cầm lấy kéo chạy về nhà gọi vợ là Hoàng Thị L ra đóng cửa lại, vào phòng vệ sinh rửa vết thương. Thấy vết thương chảy nhiều máu, T gọi điện thoại cho Hoàng Duy K đến cùng L đưa T đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu. Do vết thương nặng nên Trung tâm y tế chuyển T lên Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn mổ cấp cứu và điều trị tới ngày 02/3/2018, thì Lương Thanh T ra viện và điều trị ngoại trú.

Tại kết luận giám định pháp lý về thương tích số 76/2018/TgT, ngày 14/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn Kết luận mức độ tổn thương cơ thể của Lương Thanh T tại thời điểm giám định như sau:

- Sẹo vết mổ, vết thương và vết dẫn lưu dịch ở vùng bụng, tỉ lệ: 07%.
- Khâu vết thương gan, tỉ lệ: 31%

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSTĐ ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lăng Hữu Q phạm tội: Cố ý gây thương tích, được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lăng Hữu Q thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị hại thừa nhận lời khai bị cáo cơ bản đúng và cũng thấy sự việc xảy ra có một phần lỗi, nguyên nhân từ phía bị hại và chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng thay bằng đơn lúc đầu là 74.630.000 đồng. Bị cáo nhất trí bồi thường số tiền theo yêu cầu của bị hại.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lăng Hữu Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, khoản 3, Điều 134 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lăng Văn Q từ 05 đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản chi phí theo quy định với tổng số tiền 50.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy một kéo sắt dài 20cm, cán bằng nhựa vàng (đã qua sử dụng); trả cho ông Lăng Trung H: Một dao thái thịt bản rộng 08cm x 14cm, loại dao bằng sắt màu đen (đã qua sử dụng); một dao nhọn dài 22cm gồm cả cán, phần lưỡi dao dài 11,3cm x 03cm.

Bị cáo Lăng Hữu Q không có ý kiến gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin được giảm nhẹ mức hình phạt để sớm về với gia đình, nuôi dạy con nhỏ.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hồ sơ thể hiện, quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng, Kết luận giám định và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 01 giờ ngày 20/02/2018 tại nhà của Lãng Hữu Q, bị cáo đã dùng kéo đâm một phát vào giữa bụng của Lương Thanh T, gây thương tích với tổng tỷ lệ là 38% như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo dùng kéo nhọn để đâm anh Lương Thanh T dẫn đến thủng gan, tổng tỷ lệ tổn thương là 38%, được xác định là dùng hung khí nguy hiểm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức về hậu quả mà hành vi của mình gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Ngoài tình tiết định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo không bị Tòa án xét xử lần nào. Tuy nhiên, sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại, đánh giá chủ quan về sự việc dẫn đến xảy ra cãi nhau với bị cáo, và cũng chính bị hại lại là người gây sự thách thức bị cáo, sự thách thức này tuy không nghiêm trọng, nhưng cũng là nguồn cơn nóng giận dẫn đến bị cáo hành động dùng kéo gây thương tích và vi phạm pháp luật. Chính vì lẽ đó, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cần xem xét tình tiết này, có thể xử phạt mức khởi

điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội cũng đảm bảo tính giáo dục, răn đe phòng ngừa chung, như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phân hình phạt là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản chi phí theo quy định với tổng số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)

[5] Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu, tiêu hủy một kéo sắt dài 20cm, cán bằng nhựa vàng (đã qua sử dụng); trả cho ông Lăng Trung H một dao thái thịt bản rộng 08cm x 14cm, loại dao bằng sắt màu đen (đã qua sử dụng); một dao nhọn dài 22cm gồm cả cán, phần lưỡi dao dài 11,3cm x 03cm.

[6] Về trách nhiệm chịu án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và án phí dân sự theo giá ngạch tương ứng với số tiền chưa thi hành xong.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 3, Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự 2015; các Điều 106; khoản 2, Điều 136, các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 357, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự; điểm a, khoản 1, Điều 21, Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lăng Hữu Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lăng Hữu Q 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/4/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo Lăng Hữu Q phải bồi thường các khoản chi phí theo quy định cho anh Lương Thanh T với số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong

tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy một kéo sắt dài 20cm, cán bằng nhựa vàng (đã qua sử dụng); trả cho ông Lăng Trung H một dao thái thịt bản rộng 08cm x 14cm, loại dao bằng sắt màu đen (đã qua sử dụng); một dao nhọn dài 22cm gồm cả cán, phần lưỡi dao dài 11,3cm x 03cm.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lăng Hữu Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự có giá ngạch 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại (theo đ/c);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Bảy